

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 75/2021/QĐST-DS

Lâm Hà, ngày 25 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147; Điều 157 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 08/2021/TLST - DS ngày 13 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung các thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu V.

Địa chỉ: Tầng 8 – V, số 72 L và 47 L, phường B, quận 1, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Q – chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Văn X – chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu V, chi nhánh Đà Lạt.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị Thúy T – Chức vụ: Phó phòng khách hàng cá nhân, Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu V, chi nhánh Đà Lạt. Theo văn bản ủy quyền số 37/2021/EIB/UQ-TGD ngày 11/3/2021.

Bị đơn: Ông La Phú T, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh .

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Vợ chồng ông La Hoàng Q, sinh năm 1977. Bà Huỳnh Thị Lệ H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh .

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông La Phú T nhận trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu V số tiền gốc là 99.999.000đ, số tiền lãi tính đến ngày 17/6/2021 là 12.412.482đ. Tổng cộng cả tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày 17/6/2021 là 112.411.482đ (*Một trăm mười hai triệu bốn trăm mười một ngàn bốn trăm tám mươi hai đồng*).

Kể từ ngày 25/6/2021 cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ gốc, ông La Phú T tiếp tục trả cho Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu V khoản tiền lãi nợ quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 1201-LAV-2016 00148 ngày 10/3/2016. Mức lãi suất mà ông La Phú T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu V theo Quyết định này sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu V.

Kể từ ngày đến hạn trả nợ, nếu ông La Phú T không trả đủ tổng số tiền còn nợ thì Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu V có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng kê biên, bán đấu giá để thu hồi nợ đối với tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất sau:

Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 1323, 1292, 1324 tờ bản đồ số 9 xã Tân Văn, huyện Lâm Hà với tổng diện tích là 3305m², nay là một phần thửa 294 có diện tích 3055m², một phần thửa 507 có diện tích là 593m², thửa 508 có diện tích là 365m², một phần thửa 506 có diện tích 95m² tổng diện tích là 4108m², theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số A 336134 do UBND huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng cấp năm 1990 cho ông La Văn Linh, đã điều chỉnh thừa kế cho ông La Phú T.

Về chi phí tố tụng: Ông La Phú T tự nguyện nhận chịu 3.750.000đ (*Ba triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản. Số tiền này Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu V đã tạm nộp và đã được quyết toán xong. Do vậy, ông La Phú T tự nguyện nhận trả cho Ngân hàng TMCP số tiền 3.750.000đ (*Ba triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản.

Kể từ ngày ông La Phú T không trả đủ số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Ông La Phú T có đơn xin miễn giảm tiền án phí dân sự sơ thẩm do có hoàn cảnh kinh tế khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên giảm 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm cho ông La Phú T. Còn lại ông La Phú T nhận chịu 1.405.143đ (*Một triệu bốn trăm lẻ năm ngàn một trăm bốn mươi ba đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu V số tiền 2.540.000đ (*Hai triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0015035 ngày 13/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thế A